

TỜ TRÌNH

**Đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công
trung hạn 05 năm 2021 – 2025**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/7/2022, Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện thông qua kế hoạch điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 858-TB/HU ngày 01/12/2023 của Huyện ủy về Kết luận tại cuộc họp Ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 120 (chiều ngày 29/11/2023).

UBND huyện trình HĐND huyện xem xét, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021 – 2025, cụ thể như sau:

I. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã được phê duyệt:

- Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện điều chỉnh **1.449,484** tỷ đồng (trong đó: Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức: 151,785 tỷ đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất: 1.101,953 tỷ đồng; Nguồn tỉnh hỗ trợ và nguồn huy động khác: 87,746 tỷ đồng).

- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 của HĐND huyện bổ sung **80,0** tỷ đồng từ vốn sự nghiệp kinh tế năm 2023 chuyển đầu tư phát triển.

II. Kết quả thực hiện năm 2021-2023:

1. Tổng kế hoạch vốn đã giao năm 2021-2023: 864,505 tỷ đồng, trong đó:

- Năm 2021 đã phân bổ: **181,172** tỷ đồng (chi tiết: Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức: 30 tỷ đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất: 124,675 tỷ đồng; Nguồn tỉnh hỗ trợ và huy động khác: 26,497 tỷ đồng).

- Năm 2022 đã phân bổ: **364,182** tỷ đồng (chi tiết: Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức: 31,5 tỷ đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất: 292,704 tỷ đồng; Nguồn tỉnh hỗ trợ và huy động khác: 39,978 tỷ đồng).

- Năm 2023 đã phân bổ: **319,151** tỷ đồng (chi tiết: Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức: 26,0 tỷ đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất: 192,080 tỷ đồng; Nguồn



tình hỗ trợ và huy động khác: 21,071 tỷ đồng, vốn sự nghiệp kinh tế năm 2023 chuyển đầu tư phát triển: 80,0 tỷ đồng).

2. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 chưa giao: 584,979 tỷ đồng (Nguồn vốn tinh phân cấp theo định mức: 64,285 tỷ đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất: 492,494 tỷ đồng; Nguồn tình hỗ trợ và huy động khác: 28,200 tỷ đồng).

III. Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn 2021-2025:

1. Sự cần thiết điều chỉnh:

- Hiện tại có 04 Nghị quyết của HĐND huyện ban hành về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 trên địa bàn huyện, gồm: 57/NQ-HĐND ngày 16/12/2021; 07/NQ-HĐND ngày 21/7/2022; 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2022; 08/NQ-HĐND ngày 26/4/2023.

- Bổ sung dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn giai đoạn 2023-2025 khoảng 58,8 tỷ đồng, từ nguồn vốn đầu tư công huyện (nguồn thu sử dụng đất của khối huyện được để lại theo phân cấp của tỉnh; theo quy định tại Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2023-2025). Một số chủ trương, định hướng của tỉnh, huyện trong giai đoạn hiện nay cần tập trung đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội; trường chuẩn quốc gia;....

- Các dự án trong kế hoạch trung hạn chưa được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch; chưa thực sự cấp thiết về đầu tư trong thời điểm hiện tại;....

2. Nội dung và vốn điều chỉnh:

- Điều chỉnh giảm 27 danh mục, với tổng mức đầu tư: 160,828 tỷ đồng.

- Bổ sung đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025: 37 danh mục, với tổng mức đầu tư: 228,132 tỷ đồng.

- Chênh lệch: 67,304 tỷ đồng bổ sung từ nguồn tinh giao Chương trình mục tiêu quốc gia (31,5 tỷ đồng) và vốn trung hạn chưa giao năm 2024 (35,804 tỷ đồng).

- Nguồn vốn: Từ cắt giảm, điều chỉnh một số dự án trong kế hoạch đầu tư công và nguồn bổ sung các Chương trình mục tiêu quốc gia.

(Kèm theo Biểu chi tiết)

Kèm theo: Báo cáo số 568 /BC-UBND ngày 11/12/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 và "Dự thảo" Nghị quyết thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021 - 2025.

Với các nội dung trên, Ủy ban nhân dân huyện trình HĐND huyện khóa XII, kỳ họp thứ Chín xem xét thông qua././

Nơi nhận:

- TT. HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài chính - KH;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT.



Nguyễn Anh Tuấn

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025

(Kèm theo Tờ trình số 166 /TTr-UBND ngày 11/2/2023 của UBND huyện Đồng Phú)

Đvt: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư khái toán	Kế hoạch vốn đầu tư công 2021-2025 điều chỉnh, bổ sung			Ghi chú
			Đã được duyệt 2021-2025	Điều chỉnh giảm giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh tăng giai đoạn 2021-2025	
I	2	3	4	5	6	7
	TỔNG (A+B)	160.828	160.828	160.828	228.132	
A	DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH GIẢM ĐẦU TƯ CÔNG	160.828	160.828	160.828		
I	Đầu tư phát triển nâng cao đô thị trấn Tân Phú	44.968	44.968	44.968		
1	Xây dựng đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú (đoạn từ Lạc Long Quân đến Phạm Ngọc Thạch)	4.000	4.000	4.000		Trùng với đường kết nối Tây Nam tp Đồng Xoài (BQLDA tình đang đầu tư)
2	Nâng cấp láng nhựa đường Tôn Đức Thắng nối dài đến KCN Bắc Đồng Phú	5.868	5.868	5.868		mới đầu tư CPSD; để xuất nhưa nhưng chưa thông tuyến; để xuất chưa thực hiện
3	Xây dựng đường Bắc Nam 01, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú (đoạn từ ĐT 741 đến đường Đông Tây 1)	5.000	5.000	5.000		Điều chỉnh tên và TMDT
4	Xây dựng láng nhựa đường từ Trần Phú nối dài từ Tổ 23 (đường Đông Tây 9) đến Tổ 27 (đường Đông Tây 10), khu phố Thăng Lợi, thị trấn Tân Phú	3.000	3.000	3.000		Đã đầu tư CPSD năm 2020 chưa thông tuyến theo QH
5	Xây dựng đường Bắc Nam 6, khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú	4.500	4.500	4.500		Có QH đã duyệt rồi lại tạm ngưng thực hiện 2020
6	Xây dựng đường Đông Tây 15, khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú	1.500	1.500	1.500		có QH; hiện trạng là đường BTXM chưa được mở rộng theo QH
7	Xây dựng đường Đông Tây 16, khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú	2.000	2.000	2.000		có QH; hiện trạng là đường LN chưa được mở rộng theo QH
8	Xây dựng cầu Suối Da trên tuyến đường DH Tân Phú - Tân Hưng- Tân Phước	4.000	4.000	4.000		Bỏ (Ban tình đầu tư năm 2022)
9	Xây dựng đường Hùng Vương nối dài (đoạn từ đường liên xã Tân Phú - Tân Hưng đến KDC 17ha), thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú	5.100	5.100	5.100		Dừng thực hiện do GPMB lớn

Stt	Tên dự án	Tổng mức đầu tư khái toán	Kế hoạch vốn đầu tư công 2021-2025			Ghi chú
			Đã được duyệt 2021-2025	Điều chỉnh giảm giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh tăng giai đoạn 2021-2025	
1	2	3	4	5	6	7
10	Xây dựng đường dọc hai bên suối, khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú.	6.000	6.000	6.000		mới PA dự thảo chưa duyệt QH
11	Xây dựng đường vòng quanh trường Đồng Ca, khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú	4.000	4.000	4.000		Điều chỉnh tên và tổng mức đầu tư
II	Đầu tư cho xã Tân Tiến, Tân Lập đạt nông thôn mới kiểu mẫu	72.944	72.944	72.944		
12	Xây dựng các tuyến đường trong khu QH dân cư tập trung kết hợp Trụ sở CQHC xã Tân Tiến	9.944	9.944	9.944		Có QH chưa đầu tư, dự kiến đầu tư giải ngân toàn bộ
13	Thảm BTN đường DH Tân Lợi - Tân Hòa (đoạn từ DH Tân Phú - Tân Phước đến UBND xã Tân Lợi)	8.000	8.000	8.000		để xuất bỏ trưng với dự án đang lập thủ tục đầu tư năm 2023 (90 tỷ)
14	Xây dựng các tuyến đường trong khu QH dân cư tập trung kết hợp Trụ sở CQHC xã Tân Tiến	12.000	12.000	12.000		Có QH chưa đầu tư, dự kiến đầu tư giải ngân toàn bộ
15	Xây dựng các tuyến đường trong khu QH xã Tân Tiến lên đô thị loại V	20.000	20.000	20.000		danh mục đề xuất chung sau khi QH chung Do thị trấn Lập mới có cơ sở đầu tư, hiện nay QH chưa duyệt nên chưa thực hiện
16	Xây dựng đường GTNT nối Tân Tiến - Tân Lập nối dài đến đường kết nối phía Tây Nam Đồng Xoài	11.000	11.000	11.000		
17	Xây dựng các tuyến đường trong khu QH xã Tân Lập lên đô thị loại V	12.000	12.000	12.000		
III	Đầu tư cho các xã đạt nông thôn mới nâng cao	42.916	42.916	42.916		
18	Xây dựng công thoát nước tại các ấp Đồng Búa, Tân Phú xã Thuận Phú	1.500	1.500	1.500		Đề xuất bỏ vì BQL DA tỉnh đã đầu tư 2022
19	Thảm BTN đường DH Tân Lợi - Tân Hòa (đoạn từ UBND xã Tân Hòa đến UBND xã Tân Lợi)	12.000	12.000	12.000		Đề xuất bỏ vì hiện nay CCN thành phương đã đầu tư theo QH, đề xuất bỏ trưng với dự án đang lập thủ tục đầu tư năm 2023 (90 tỷ)
20	Thảm BTN đường DH Tân Phú - Tân Lợi	16.000	16.000	16.000		mới xây dựng đường LN năm 2020, xem xét chưa đầu tư thảm gỗ này

Stt	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư khái toán	Kế hoạch vốn đầu tư công 2021-2025 điều chỉnh, bổ sung			Ghi chú
			Đã được duyệt 2021-2025	Điều chỉnh giảm giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh tăng giai đoạn 2021-2025	
1	2	3	4	5	6	7
21	Xây dựng Cầu ông Sơn trên tuyến đường DH Tân Phú - Tân Lợi	3.500	3.500	3.500		Đề xuất bỏ vì đường cut, không kết nối
22	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn	1.000	1.000	1.000		
23	Quy hoạch Khu dân cư thuộc 03 xã : Tân Phước, Tân Hưng, Tân Lợi ngoài phạm vi dự án BOT đường Đồng Phú - Bình Dương	1.016	1.016	1.016		
24	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng các điểm dân cư nông thôn tập trung tại các xã	1.000	1.000	1.000		
25	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng các điểm dân cư	1.000	1.000	1.000		
26	Lập Điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng vùng huyện, lập quy hoạch chung đô thị và quy hoạch chi tiết đã được duyệt	2.000	2.000	2.000		
27	Xây dựng Hội trường 200 chỗ UBND xã Đồng Tâm	3.900	3.900	3.900		Điều chỉnh tăng số lượng chỗ ngồi từ 200 chỗ lên 250 chỗ
B	DANH MỤC BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH ĐẦU TƯ CÔNG	0	0	228.132		
I	Lĩnh vực giao thông, quy hoạch	0		61.350		
1	Xây dựng đường vòng quanh trung Đồng Ca, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú				9.000	Có trung hạn NQ 57 (Điều chỉnh tên và TMDT)
2	Đường Bắc - Nam 1 - Từ ĐT.741 kết nối với tuyến số 3				11.000	Có trung hạn NQ 57 (Điều chỉnh tên và TMDT) Chưa đầu tư
3	Láng nhựa đường từ nhà ông Bình đi Cầu Tiên, xã Tân Hòa				2.500	BS mới nhưng chưa đầu tư
4	Nâng cấp láng nhựa đường từ dốc 5 tầng đi nhà văn hoá ấp 2, xã Đồng Tiến.				8.500	BS mới
5	Nâng cấp láng nhựa đường GTNT liên ấp Thuận An đi ấp Thuận Thành 2, xã Thuận Lợi (Từ nhà ông Tâm Kim đến nhà Ông Sơn)				5.200	BS mới nhưng chưa đầu tư
6	Nâng cấp láng nhựa đường GTNT từ đường ĐT.741 đến nhà Ông Minh, ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi				1.500	BS mới nhưng chưa đầu tư
7	Xây dựng cống thoát nước tại ấp Thuận Thành, xã Thuận Lợi				800	BS mới

Stt	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư khái toán	Kế hoạch vốn đầu tư công 2021-2025			Ghi chú
			Đã được duyệt 2021-2025	Điều chỉnh giảm giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh tăng giai đoạn 2021-2025	
1	2	3	4	5	6	7
8	Cắm mốc khu quy hoạch 100ha xã Tân Tiến; các Khu dân cư: ấp 1, ấp 4, xã Tân Lập; khu dân cư chợ Thuận Phú				3.950	BS mới
9	Xây dựng đường quy hoạch số 7, huyện Đồng Phú (Đoạn từ đường DT753 đến đường Đồng Phú - Bình Dương, xã Tân Lợi)				14.900	BS mới nhưng chưa đầu tư
10	Nâng cấp mở rộng đường tổ 21, khu phố Tân An, Thị trấn Tân Phú (đoạn từ đường DT741 đến đường Phú Riêng Dò nối dài lên KCN Bắc Đồng Phú).				4.000	BS mới nhưng chưa đầu tư
II	Lĩnh vực xây dựng dân dụng				81.582	
11	Xây dựng Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025				58.800	nguồn thu sử dụng đất của khối huyện được để lại theo phân cấp của tỉnh; theo quy định tại Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước; giai đoạn 2023-2025
12	Xây dựng nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự thị trấn Tân Phú				2.500	
13	Xây dựng nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự xã Tân Lợi				2.500	
14	Xây dựng nhà làm việc Một cửa và các ban ngành, đoàn thể xã Đồng Tâm				3.800	
15	Xây dựng nhà kho chứa hóa chất, kết hợp trưng bày sản phẩm nông nghiệp				600	
16	Xây dựng mới, nâng cấp, chỉnh trang công, hàng rào Huyện ủy, UBND huyện, Hội trường huyện Đồng Phú				6.000	BS mới nhưng chưa đầu tư
17	Xây dựng hệ thống PCCC và một số hạng mục phụ trợ Hội trường huyện Đồng Phú				2.000	Xây dựng hệ thống PCCC để nghiệm thu theo Kết luận thanh tra số 04/KL-CAT-PX05 ngày 28/7/2022 của Giám đốc Công an tỉnh
18	Xây dựng công, hàng rào, sân lát gạch và một số hạng mục phụ trợ Trạm y tế xã Thuận Lợi				450	

Stt	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư khái toán	Kế hoạch vốn đầu tư công 2021-2025			Ghi chú
			Đã được duyệt 2021-2025	Điều chỉnh giảm giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh tăng giai đoạn 2021-2025	
I	2	3	4	5	6	7
19	Xây dựng Hội trường 250 chỗ UBND xã Đồng Tâm				3.900	Điều chỉnh tăng số lượng chỗ ngồi từ 200 chỗ lên 250 chỗ (chưa đầu tư)
20	Xây dựng, nâng cấp các hạng mục trên địa bàn xã Thuận Phú và xã Thuận Lợi				1.032	
III	Lĩnh vực giáo dục	0			43.700	
21	Mua sắm thiết bị 10 phòng chức năng và bộ môn Trường THCS Tân Lập				3.200	Công nhận trường chuẩn năm 2026
22	Xây dựng Trường DTNT và THCS Đồng Phú đạt chuẩn quốc gia (Hạng mục: nhà tập đa năng; Xây dựng nhà văn hóa; trang thiết bị:...)				8.400	
23	Xây dựng 04 phòng chức năng điểm chính, 01 phòng học điểm lẻ, các hạng mục phụ trợ và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường MN Tân Phước				8.300	Công nhận trường chuẩn năm 2024
24	Xây dựng 4 phòng học và 04 phòng chức năng và một số hạng mục phụ trợ Trường MN Tân Hòa				9.300	Công nhận trường chuẩn năm 2024- BS mới nhưng chưa đầu tư
25	Xây dựng nhà thi đấu đa năng, nhà xe và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường TH Đồng Tiến				7.200	Công nhận trường chuẩn năm 2024
26	Xây dựng nhà thi đấu đa năng và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường TH và THCS Tân Hòa				6.300	Công nhận trường chuẩn năm 2024
27	Mua sắm thiết bị 10 phòng (04 phòng phục vụ học tập và 06 phòng học) Trường MN Thuận Phú				1.000	BS mới nhưng chưa đầu tư
IV	Chương trình MTQG nông thôn mới				19.000	Có trong trung hạn 9 ty, BS 10 ty
28	Nâng cấp láng nhựa đường GTNT đội 4 ấp Nam Đố - ấp Phước Tiến, xã Tân Phước (khu đồng bào DTTS)				3.000	
29	Nâng cấp láng nhựa đường Trung tâm hành chính xã Tân Phước				1.500	
30	Xây dựng công, hàng rào, sửa chữa, trang thiết bị Nhà văn hoá 08 ấp, xã Tân Phước				3.900	

Stt	Tên dự án	Tổng mức đầu tư khái toán	Kế hoạch vốn đầu tư công 2021-2025 điều chỉnh, bổ sung			Ghi chú
			Đã được duyệt 2021-2025	Điều chỉnh giảm giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh tăng giai đoạn 2021-2025	
1	2	3	4	5	6	7
31	Xây dựng sân thể thao, công, hàng rào, mua sắm thiết bị trung tâm văn hoá thể thao xã Tân Phước				600	
32	Nâng cấp làng nhựa Đường Cây Diệp – Nam Đô (từ đường Lam Sơn - Tân Phước đến điểm trường tiểu học ấp Nam Đô).				6.500	
33	Xây dựng Trung tâm văn hoá cộng đồng xã Đồng Tiến				3.500	
V	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số				20.500	Dự kiến Nguồn Tỉnh BS 2024
34	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Nâng cấp, cải tạo đường GTNT Cầu Khi Kết nối xã Tân Phước và Đồng Tiến, huyện Đồng Phú				4.200	
35	Dự kiến tình giao thực hiện các dự án khác thuộc CT MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số				9.800	
36	Dự kiến tình giao thực hiện các dự án khác thuộc CT MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số				6.500	Phân bổ khi UBND tỉnh giao chi tiết
VI	Bổ sung vốn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững				2.000	Năm 2023 tình giao 520 triệu, Dự kiến Nguồn Tỉnh BS 2024: 700 triệu đồng, năm 2025: 780 triệu